



GIẤY CHỨNG NHẬN HIỆU CHUẨN
CERTIFICATE OF CALIBRATION

Ngày/ Date: 21/11/2024

Số/ N^o: A10601070000152
1 000001 000001 000001 000001 000001 000001 000001 000001

Trang/ Page: 1/3

1. Phương tiện đo/ Object: **ĐỒNG HỒ ĐO NHIỆT ĐỘ, ĐỘ ẨM / TEMPERATURE AND HUMIDITY METER**

2. Hãng sản xuất/ Manufacturer: **Rotronic**

3. Kiểu/ Model: **HL-1D**

Số nhận dạng/ ID: **152**

4. Số hiệu/ SN: **A18120838**

5. Đặc trưng kỹ thuật/ Specification:

+ Thang đo nhiệt độ/ Temperature range: **[-30 ÷ 70] °C**

+ Độ phân giải nhiệt độ/ Resolution: **0,1 °C**

+ Thang đo độ ẩm/ Humidity range range: **[0 ÷ 100] %RH**

+ Độ phân giải độ ẩm/ Resolution: **0,1 %RH**

6. Khách hàng/ Customer: **CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM**

7. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**

8. Nơi hiệu chuẩn/ Place of calibration: **Phòng hiệu chuẩn 1**

9. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**

10. Phương pháp hiệu chuẩn/ Procedure of calibration: **A10-25 - Hướng dẫn hiệu chuẩn nhiệt ẩm kế/ Guide on calibration of thermo hygrometer**

11. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:

Chuẩn/ Standards	Mã nhận dạng/ ID	Liên kết chuẩn/ Traceable to	Hiệu lực đến/ Due date
Đồng hồ đo nhiệt độ, độ ẩm và áp suất	TB-156	AoV	07/2025
Tủ vi khí hậu	TB-159	VMI	06/2025
Nhiệt ẩm kế chuẩn / Datalogger for Humidity and Temperature	TB-255	VMI	08/2025

12. Môi trường hiệu chuẩn/ calibration environment:

Nhiệt độ/ Temperature: **[24,4 ÷ 24,5] °C**

Độ ẩm/ Humidity: **[59,7 ÷ 58,8] %RH**

13. Ngày hiệu chuẩn/ Date of calibration: **20/11/2024**

14. Ngày hiệu chuẩn lại theo yêu cầu của khách hàng/
Recalibration date as request of customer: **20/11/2025**

15. Tem hiệu chuẩn/ calibration label: **A0000152**

Phó giám đốc AoV

Vice director of AoV

TRỊNH THỊ HƯƠNG

- Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.
The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.
- Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
- Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.
Name of customer is written as customer's request.



Ngày/ Date: **21/11/2024**

Số/ N^o: A10601070000152



Trang/ Page: 3/3

Xem các thông tin khác tại/ See more information at: https://server2.aov.vn/app/cus/?id_phieu=111842



--- Hết/ *End* ---



AoV

1. Kết quả hiệu chuẩn ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được hiệu chuẩn trên đây.
The calibration results in this certificate are applicable to the above calibration instrument only.
2. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
3. Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.
Name of customer is written as customer's request.